

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/6/2004;

Căn cứ Nghị định số 41/2005/NĐ-CP ngày 25/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thanh tra; Nghị định số 136/2004/NĐ-CP ngày 16/6/2004 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2005/TTLT-BGTVT-BNV ngày 06/01/2005 của Bộ Giao thông vận tải - Bộ Nội vụ, hướng dẫn về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Thanh tra giao thông vận tải ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 23/2/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Thanh tra Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 780/SGTVT-VP ngày 07/9/2009 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1413/SNV ngày 14/10/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Thanh tra Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 31/3/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giao thông vận tải; Chánh thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PVP(CN), CN, TH;
- Lưu: VT, NC (04/09/09)



QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế
của Thanh tra Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1692 /QĐ-UBND
ngày 30 tháng 10 năm 2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Thanh tra Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi (dưới đây gọi tắt là Thanh tra Sở) là cơ quan trực thuộc Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi, được thành lập theo Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 23/02/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Thanh tra Sở thuộc hệ thống Thanh tra Giao thông vận tải, có chức năng giúp Giám đốc Sở Giao thông vận tải thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải theo quy định của pháp luật.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải trình Giám đốc Sở Giao thông vận tải phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Điều 4. Về thanh tra hành chính:

1. Thanh tra, kết luận, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giao thông vận tải trong việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ được giao;
2. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh;
3. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 5. Về thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải

1. Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc chấp hành các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn và các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông của kết cấu hạ tầng đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh;

2. Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức, cá nhân có hành vi xâm hại công trình giao thông, hành lang an toàn giao thông và các công trình phụ trợ khác của giao thông đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh;

3. Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn của phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh;

4. Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về vận tải hành khách, hàng hóa và dịch vụ hỗ trợ vận tải theo quy định của pháp luật;

5. Thanh tra, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử phạt vi phạm hành chính đối với các cơ sở đào tạo, sát hạch cấp giấy phép do Sở quản lý trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về đào tạo, cấp bằng, giấy phép, chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ cho người điều khiển phương tiện giao thông và người vận hành phương tiện thiết bị chuyên dùng trong giao thông vận tải;

6. Phối hợp và hỗ trợ chính quyền cấp huyện, cấp xã, thanh tra chuyên ngành của Bộ Giao thông vận tải trong việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về bảo vệ, chống lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ, hành lang an toàn giao thông đường sắt, hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa do Trung ương trực tiếp quản lý;

7. Khi có yêu cầu, phối hợp với thanh tra chuyên ngành của Bộ Giao thông vận tải trong việc thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ sở kiểm định kỹ thuật phương tiện, thiết bị giao thông vận tải.

Điều 6. Về an toàn giao thông

1. Tham mưu cho Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa xảy ra trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp xử lý tai nạn giao thông khi có yêu cầu;

2. Tổ chức, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn giao thông, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông;

3. Phối hợp với lực lượng Công an và các tổ chức, lực lượng có liên quan khác trong việc triển khai các biện pháp phòng ngừa và xử lý các vi phạm về trật tự an toàn giao thông vận tải đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn;

4. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải được phép đình chỉ các hành vi trái pháp luật chuyên ngành đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân khi có đủ căn cứ xác định hành vi đó gây thiệt hại cho công trình giao thông và mất trật tự an toàn giao thông làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Được quyền tạm giữ, tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm; tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề thuộc lĩnh vực chuyên ngành giao thông vận tải theo quy định của pháp luật;

5. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ công trình giao thông, hành lang an toàn giao thông và trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa cho các tổ chức cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Tham gia với Giám đốc Sở hoặc chủ trì tiếp tổ chức, công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo phân công của Giám đốc Sở và theo quy định của pháp luật;

2. Giúp Giám đốc Sở giải quyết khiếu nại về quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật của Giám đốc Sở đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Sở; xác minh và kiến nghị giải quyết tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Sở theo quy định của pháp luật;

3. Theo dõi, kiểm tra các tổ chức, đơn vị trực thuộc Sở trong việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cấp có thẩm quyền.

Điều 8. Về phòng, chống tham nhũng

1. Giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác phòng ngừa, chống tham nhũng trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc Sở quản lý theo quy định của pháp luật về chống tham nhũng; tham mưu xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và tổng hợp báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng của Sở theo quy định của các cấp có thẩm quyền và quy định của pháp luật;

2. Theo dõi, kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng của Sở; xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng của đơn vị theo quy định của Sở và quy định của các cấp có thẩm quyền;

3. Tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng trong các đơn vị trực thuộc

Điều 9. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định sau thanh tra của Giám đốc Sở Giao thông vận tải; tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Sở theo yêu cầu của Giám đốc Sở Giao thông vận tải và theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Biên chế của Thanh tra Sở

1. Biên chế hành chính của Thanh tra Sở gồm Thanh tra viên và công chức thuộc các ngạch khác làm việc trong Thanh tra Sở. Biên chế của Thanh tra Sở nằm trong tổng biên chế hành chính của Sở Giao thông vận tải, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

2. Lái xe, bảo vệ, kỹ thuật và một số nhân viên thực hiện công việc khác trong Thanh tra Sở được thực hiện chế độ hợp đồng theo quy định của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; được cơ quan quản lý công chức của tỉnh thoả thuận theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

Chương IV
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 15. Thanh tra Sở chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Giao thông vận tải, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ thanh tra hành chính của Thanh tra tỉnh và thanh tra chuyên ngành của Thanh tra Bộ Giao thông vận tải.

Điều 16. Thanh tra Sở có trách nhiệm phối hợp với thanh tra các ngành, chính quyền cấp huyện, cấp xã và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 17. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tạo điều kiện và hỗ trợ cho Thanh tra Sở Giao thông vận tải hoạt động trên địa bàn.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Quy định này áp dụng cho Thanh tra Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi, mọi hoạt động của Thanh tra Sở phải theo đúng quy định này và những quy định khác của Pháp luật có liên quan.

Điều 19. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh, Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở Giao thông vận tải trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huệ